TÒA ÁN NHÂN DÂN **B-KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 18 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 386/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị H** - sinh năm 1999
Địa chỉ: thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa.
* Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn B** - sinh năm 1992
Địa chỉ: thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị H và ông Nguyễn Văn B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị H và ông Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hữu B, sinh ngày 17/11/2017 cho bà Hồ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hữu B mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng bắt đầu vào ngày 15/8/2025.

Ông B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà thôn B, xã B không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thành Xuân Diễm và ông Nguyễn Thanh Bằng mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Bà Diễm tự nguyện nộp thay án phí cho ông Bằng. Tổng cộng bà Diễm phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002848 ngày 17/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa (nay là Phòng Thi hành án dân sự b). Hoàn lại cho bà Nguyễn Thành Xuân Diễm 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND b;
- Phòng THADS b;
- UBND xã Diên Điền;
GCNKH số 112 ngày 25/12/2008;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích